|  |  |
| --- | --- |
|  | **PHỤ LỤC 5** |

|  |  |
| --- | --- |
|  UBND HUYỆN TIÊN LÃNG **TRƯỜNG THCS TOÀN THẮNG** Số: 12 /KH-THCSTT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Toàn Thắng., ngày 07 tháng 3 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2024**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU1. Mục đích**

Xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại, cải tiến chất lượng bổ sung, hoàn thiện CSVC, hồ sơ, đồng thời triển khai các biện pháp nhằm duy trì, phát huy các điểm mạnh và khắc phục những tồn tại để hoàn thành đánh giá ngoài.

Trên cơ sở kết quả đã đạt được sau đánh giá ngoài xây dựng kế hoạch và đưa ra các giải pháp nhằm phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

Phấn đấu đến năm 2024 nhà trường đủ các điều kiện và thực hiện đánh giá ngoài và cấp trên công nhận trường đạt KĐCL và trường chuẩn Quốc gia.

**2. Yêu cầu**

Chu kỳ 2022 - 2024 tiếp tục chỉ đạo củng cố hồ sơ, cơ sở vật chất, chất lượng các tiêu chuẩn, rà soát theo quy trình và tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT ban hành để thực hiện các biện pháp cải tiến và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Phấn đấu năm 2024 trường có đầy đủ CSVC, hoàn thành hồ sơ tự đánh giá được Phòng GD&ĐT kiểm tra và mời Sở GD&ĐT kiểm tra, đánh giá ngoài.

**II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG**

**1. Kết quả xây dựng trường chuẩn quốc gia**

 - Thời gian nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia: Tháng 4 năm 2024

 - Mức độ được công nhận: Mức độ 2

 - Thời gian hết hiệu lực: tháng 5 năm 2029

**2. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.**

2.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:

2.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 2

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn, tiêu chí** | **Kết quả** | **Nội dung không đạt** |
| **Không đạt** | **Đạt** |
| **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| **Tiêu chuẩn 1** |  |
| Tiêu chí 1.1 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 1.2 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 1.3 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 1.4 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 1.5 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 1.6 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 1.7 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 1.8 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 1.9 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 1.10 |  |  | X |  |  |
| **Tiêu chuẩn 2** |  |
| Tiêu chí 2.1 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 2.2 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 2.3 |  |  | X |  |  |
| Tiêu chí 2.4 |  |  | X |  |  |
| **Tiêu chuẩn 3** |  |
| Tiêu chí 3.1 | x |  |  |  | Chưa có nhà thi đấu đa năng |
| Tiêu chí 3.2 |  | x |  |  | Diện tích phòng nhỏ |
| Tiêu chí 3.3 |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 3.4 | x |  |  |  | Diện tích nhà vệ sinh nhỏ, số hố tiểu chưa đủ theo quy định |
| Tiêu chí 3.5 | x |  |  |  | Số máy tính còn ít. Các phòng TH chưa đủ thiết bị |
| Tiêu chí 3.6 | x |  |  |  | Thư viên nhỏ |
| **Tiêu chuẩn 4** |  |
| Tiêu chí 4.1 |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 4.2 |  |  | x |  |  |
| **Tiêu chuẩn 5** |
| Tiêu chí 5.1 |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 5.2 |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 5.3 |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 5.4 | x |  |  |  | Chưa tổ chức được nhiều hoạt động trải nghiệm do dịch bệnh Covid-19 |
| Tiêu chí 5.5 |  |  | x |  |  |
| Tiêu chí 5.6 |  |  | x |  |  |

1.1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Kết quả** | **Nội dung đã đạt** |
| **Không đạt** | **Đạt** |
| Tiêu chí 1 |  | x |  |
| Tiêu chí 2 |  | x |  |
| Tiêu chí 3 |  | x |  |
| Tiêu chí 4 | x |  | Thư viện nhỏ, chưa có đủ CSVC |
| Tiêu chí 5 |  | x |  |
| Tiêu chí 6 |  | x |  |

**Kết luận:**

- Trường **chưa đạt** kiểm định chất lượng giáo dục

- Đánh giá theo Chuẩn quốc gia: Trường đạt **chưa đạt** Chuẩn quốc gia

**3. Đánh giá chung.**

*3.1. Điểm mạnh*

- Diện tích nhà trường rộng đảm bảo theo quy định

- Tích cực trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn

- Chất lượng giáo dục nhà trường ổn định và tiến bộ

*3.2. Hạn chế.*

- Cơ sở vật chất còn thiếu nhiều

- Hồ sơ lưu trữ không đồng bộ, chưa đầy đủ

*3.3. Nguyên nhân của hạn chế.*

- Việc thiếu quá nhiều về CSCV.

- Qua nhiều lần thay đổi Hiệu trưởng nên hồ sơ không đồng bộ, chưa đầy đủ

**III. KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG**

**1. Mục tiêu:**

**-** Tham mưu với cấp trên nhanh chóng xây dựng, tu sửa CSVC cho nhà trường

- Lưu trữ hồ sơ đầy đủ, bổ sung hồ sơ còn thiếu

- Có đầy đủ CSVC, hồ sơ báo cáo cấp trên thực hiện đánh giá ngoài

- Được công nhận trường chuẩn năm 2024.

**2. Kế hoạch:**

2.1. Năm học 2022-2023

- Tiếp tục tham mưu xây dựng CSVC, các hạnh mục còn thiếu: Xây mới nhà thi đấu đa năng:Diện tích 250m2. Có sân khấu, phòng để dụng cụ, phòng thay đồ

+ Vị trí: tường phía sau áp với tường vây phía đông (lối đi cánh đồng).

+ Xây hệ thống thoát nước phía sau, tường vây phía đông. Xây lại tường vây phía đông nhà trường (75 m, do xây đã lâu nên xuống cấp, bị nghiêng).

- Thu thập, bổ sung minh chứng

2.2. Năm học 2023-2024

- Tiếp tục tham mưu xây dựng CSVC, các hạnh mục còn thiếu:

Xây mới nhà 2 tầng: gồm 5 phòng, mỗi phòng 60 m2 (đối với các phòng bộ môn có phòng chuẩn bị liền kề). Cụ thể là các phòng: Phòng Mỹ thuật, phòng Công nghệ, phòng Âm nhạc, phòng Truyền thống, Thư viện (vị trí: Đối diện với nhà 2 tầng chức năng phía sau, tường đằng sau áp với tường vây trường Tiểu học)

- Thu thập, bổ sung minh chứng

- Hoàn thiện báo cáo đánh giá, mời Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT kiểm tra, tư vấn

- Mời Sở GD&ĐT đánh giá ngoài.

**IV. GIẢI PHÁP**

**1. Giải pháp về công tác chỉ đạo, tuyên truyền**

- Tích cực tham mưu với UBND xã Toàn Thắng và huyện Tiên Lãng đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình nông thôn mới kiểu mẫu.

- Bố trí nguồn tài chính để bổ sung trang thiết bị còn thiếu.

**2. Giải pháp cụ thể triển khai thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Người thực hiện** | **Dự kiến kinh phí (*nếu có*)** | **Thời gian thực hiện** | **Giải pháp** |
| Tiêu chí 3.1 | UBND xã Toàn Thắng, huyện Tiên Lãng | 4 tỷ đồng | Năm 2022 và 2023 | Tham mưu cấp trên xây nhà thi đấu đa năng |
| Tiêu chí 3.4 | UBND xã Toàn Thắng, huyện Tiên Lãng | 1 tỷ đồng | Năm 2022 và 2023 | Xây thêm nhà vệ sinh |
| Tiêu chí 3.5 | Nhà trường | 40 triệu đồng | Năm 2022 và 2023 | Bổ sung máy vi tính |
| Tiêu chí 3.6 | UBND xã Toàn Thắng, huyện Tiên Lãng | 500 triệu đồng | Năm 2022 và 2023 | Tham mưu xây dựng thư viên mới |
| Tiêu chí 5.4 | Nhà trường | 5 triệu đồng | Năm 2022 và 2023 | Tổ chức nhiều hơn các hoạt động trải nghiệm khi dịch bệnh được khống chế |

**3. Giải pháp về chính sách (nguồn kinh phí)**

- Thực hiện nguồn kinh phí xây dụng nông thôn mới kiểu mẫu

- Huy động các nguồn lực tài chính của nhà trường

- Vận động tài trợ, ủng hộ.

**4. Giải pháp kiểm tra, giám sát**

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch

- Đưa nhiệm vụ KĐCL, xây dựng trường chuẩn vào đánh giá thi đua của CB-GV-NV

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Ban giám hiệu**

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch

- Đôn đốc thực hiện, thường xuyên kiểm tra

- Đề xuất với cấp trên các hạng mục chưa có nguồn kinh phí xây dựng.

**2. Các tổ chức đoàn thể, tổ nhóm chuyên môn**

- Thực hiện tốt kế hoạch và các nhiệm vụ được giao

- Thường xuyên tự kiểm tra nhiệm vụ của tổ nhóm chuyên môn, cá nhân

**IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1. Ủy ban nhân dân quận/huyện**

Xem xét thực tế điều kiện nhà trường, có kế hoạch về kinh phí xây dựng các hạng mục, công trình còn thiếu trong kế hoạch xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

**2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Bố trí nhân lực kiểm tra, tư vấn khi nhà trường đề nghị

**3. Các Sở ban, ngành liên quan**

Phối hợp bố trí kinh phí, đôn đốc bên thi công khẩn trương hoàn thành các hợp đồng khi đã ký kết.

**4. Phòng giáo dục và Đào tạo**

- Kiểm tra sát sao tình hình, điều kiện của các trường

- Tham mưu với UBND huyện, các phòng chức năng trong việc xấy dựng CSVC, hoàn thiện hồ sơ KĐCL, trường chuẩn.

**5. Ủy ban nhân dân xã Toàn Thắng**

Cân đối kinh phí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, uwun tiên cho các nhà trường để có đủ CSVC theo quy định trường chuẩn Quốc gia./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Sở GDĐT- UBND huyện;- Phòng GDĐT huyện;- Website trường;- Lưu VT. |  | **HIỆU TRƯỞNG** |

 **Nguyễn Văn Vụ**

|  |
| --- |
|  |